

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 13 - 01 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sơn

Bà Hoàng Thị Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em, Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn
tham gia phiên tòa:** Ông Nông Văn Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1985 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn D, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1964; vợ là Nông Thị H, sinh năm 1990 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 08/9/2019 cho đến nay, có mặt.

2. Lương Đức Q, sinh ngày 08 tháng 2 năm 1993 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Quốc Đ, sinh năm 1965 và bà Nông Thị X, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án; Ngày 13/2/2013 bị Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng tại quyết định số 40/QĐ-XPHC ngày 13/5/2013, bị cáo đã chấp hành xong, bị cáo chưa bị

xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 11/9/2019 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lê Thị L, Luật sư trợ giúp pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn T, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lộc Văn D, vắng mặt.

+ Anh Hoàng Minh Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 08/9/2019, Tổ kiểm soát cơ động đồn Biên phòng Bình Nghi thuộc thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ nghi ngờ Hoàng Văn T đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, Biển kiểm soát: 12T1-4773 đến barie kiểm soát, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ trên người Hoàng Văn T 02 (hai) gói nhỏ chất bột màu trắng và tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 12T1-4773; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn T thu giữ tổng số 04 khẩu súng, trong đó: 01 (một) khẩu súng còn tự chế đã qua sử dụng; 01 (một) khẩu súng hơi bắn bi sắt tự chế đã qua sử dụng; 01 (một) khẩu súng kíp tự chế đã qua sử dụng; 01 (một) khẩu súng hơi bắn đạn chì đã qua sử dụng đều của Hoàng Văn T đã bị hỏng và 01 (một) bộ kích điện gồm 01 (một) ắc quy, 01 (một) kích điện, 01 (một) sạc điện đã qua sử dụng.

Tại kết luận số 320/KL-PC09 ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chất bột màu trắng có trong 02 (hai) gói nhựa trong suốt thu giữ ngày 08/9/2019 của Hoàng Văn T là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,074 gam (đã trừ bì).

Tại bản kết luận giám định số 19/KLGD-PC09, ngày 06/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Những khẩu súng thu giữ của Hoàng Văn T đều không phải là vũ khí quân dụng, hiện tại những khẩu súng này không còn giá trị sử dụng.

Đồn biên phòng Bình Nghi đã khởi tố vụ án và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn điều tra theo thẩm quyền. Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn T khai nhận nguồn gốc ma túy bị bắt quả tang là mua với Lương Đức Q. Qua quá trình điều tra xác minh, Lương Đức Q thừa nhận đã được bán ma túy cho Hoàng Văn T và khai nhận nguồn gốc số ma túy nêu trên Lương Đức Q mua tại bãi tha ma Kéo Cù thuộc

thị trấn Na Sầm, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, với một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 03 lần mỗi lần mua 02 gói ma túy với số tiền 200.000 đồng, tổng cộng là 06 gói với giá 600.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tràng Định đã khởi tố và bắt tạm giam Lương Đức Q. Tang vật thu giữ của Lương Đức Q bao gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng; 01 (một) thẻ điều trị Methadone; 01 (một) thẻ an toàn điện; 01 (một) thẻ rút tiền ngân hàng Vietinbank đều mang tên Lương Đức Q; 01 (một) thẻ ngân hàng Agribank mang tên Nguyễn Đình T; 01 (một) ví giả da màu đen và 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Quá trình điều tra xác định Hoàng Văn T đã nhiều lần mua ma túy với Lương Đức Q để sử dụng và bán lại cho những đối tượng khác cụ thể như sau: Lần 1: Khoảng cuối tháng 8/2019, Hoàng Văn T đi đến Lũng Vài, T, V mua với Lương Đức Q 02 (hai) gói ma túy với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đem về bán cho Lộc Văn D 01 (một) gói ma túy Heroine với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) tại gần bãi xe Thiên Trường thuộc thôn P, Đ, Tràng Định, còn 01 gói Hoàng Văn T đã sử dụng hết. Lần 2: Khoảng 10 giờ ngày 30/8/2019, Hoàng Văn T mua với Lương Đức Q 02 (hai) gói ma túy với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tại thôn Bản Pèn, Trùng Khánh, V đem về bán cho Hoàng Minh Đ 01 (một) gói ma túy với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) còn 01 gói Hoàng Văn T đã sử dụng hết. Lần 3: Khoảng đầu tháng 9/2019, Hoàng Văn T tiếp tục mua với Lương Đức Q 02 (hai) gói ma túy giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tại thôn B, xã T, huyện V đem về bán cho Lộc Văn D 01 (một) gói ma túy giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) tại gần bãi xe Thiên Trường thuộc thôn P, Đ, Tràng Định, còn 01 gói Hoàng Văn T đã sử dụng hết. Lần 4: Khoảng 10 giờ ngày 07/9/2019, Hoàng Văn T tiếp tục mua với Lương Đức Q 02 (hai) gói ma túy Heroine với số tiền 100.000đ/ 01 gói tại thôn Bản Pèn, xã Trùng Khánh, huyện V. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày bán cho Hoàng Minh Đại 01 (một) gói ma túy với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tại nhà của Hoàng Văn T, số còn lại Hoàng Văn T đã sử dụng hết. Lần 5: Khoảng 10 giờ ngày 08/9/2019, Hoàng Văn T đi đến thôn Bản Pèn, Trùng Khánh, V, Lạng Sơn mua với Lương Đức Q 02 gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đem về đến Barie kiểm soát của đồn Biên phòng Bình Nghi bị phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng số 05/CT-VKSTĐ ngày 20/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Hoàng Văn T và Lương Đức Q về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Hoàng Văn T, Lương Đức Q về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T, Lương Đức Q phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hoàng Văn T, Lương Đức Q mỗi bị cáo từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư có niêm phong bên trong chứa ma túy Heroine, có khối lượng 0,074 gam (đã trừ bì); 04 khẩu súng tự chế thu giữ của Hoàng Văn T; 01 kích điện; 01 ác quy; 01 sạc điện; tịch thu súng quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động I phone màu vàng, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, WAVE RSX biển kiểm soát: 12 T1- 4773; trả lại cho Lương Đức Q 01 thẻ điều trị Methadone; 01 thẻ an toàn điện, 01 thẻ ngân hàng Vietinbank, 01 ví da màu đen và 200.000 đồng nhưng tạm giữ để thi hành án; trả cho Nguyễn Đình T 01 thẻ ngân hàng Agribank.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu ở trên.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn T là Luật sư Lê Thị Lạc vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại bản luận cứ bào chữa Luật sư đồng ý với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì thêm.

Người làm chứng là Lộc Văn D và Hoàng Minh Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại biên bản lấy lời khai do Cơ quan điều tra tiến hành Lộc Văn D, Hoàng Minh Đ đều thừa nhận được mua ma túy với Hoàng Văn T để sử dụng, lời khai trên là phù hợp với lời khai của Hoàng Văn T tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên Tòa ngày hôm nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Đình T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra giải quyết vụ án anh Nguyễn Đình T gửi 01 thẻ ngân hàng Agribank mang tên Nguyễn Đình T cho Lương Đức Q.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa ngày hôm nay, bà Lê Thị L Luật sư trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đình T; người làm chứng: Anh Lộc Văn D, anh Hoàng Minh Đ vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp

tục xét xử vụ án. Hội đồng xét xử đã thảo luận và nhận thấy bà Lê Thị Lạc đã có đơn xin xét xử vắng mặt, đã gửi luận cứ bào chữa cho Hội đồng xét xử trước khi mở phiên tòa, còn những người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có bản khai có trong hồ sơ. Do vậy việc vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng gì đến quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục phiên tòa.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án do đó có căn cứ xác định: Hoàng Văn T đã 05 lần mua ma túy với Lương Đức Q, mỗi lần 02 gói với giá là 100.000 đồng/ gói, được tổng cộng 10 gói với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng. Trong đó 4 lần sau khi mua ma túy với Lương Đức Q xong thì Hoàng Văn T mang về bán cho Lộc Văn D và Hoàng Văn Đ và sử dụng cho bản thân, lần cuối cùng bị cáo mua 02 gói với Lương Đức Q, chưa kịp bán và sử dụng thì khi đến trạm kiểm soát của đồn Biên phòng Bình Nghi bị phát hiện bắt quả tang người cùng tang vật. Như vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn T, Lương Đức Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt ngoài việc xem xét tính chất, mức độ hành vi của việc phạm tội còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt mới tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo là người có nhân thân xấu vì các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Hoàng Văn T chưa có tiền án, tiền sự; Lương Đức Q, chưa có tiền án, có 01 tiền sự, nhưng đã được xóa, cụ thể: Ngày 13/2/2013 bị Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng tại quyết định số 40/QĐ-XPHC ngày 13/5/2013, bị cáo đã chấp hành xong; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách lý các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian ngắn nhất định, cho bị cáo đi cải tạo tập chung để bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Hoàng Văn T là người có tài sản nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo Lương Đức Q, theo biên bản xác minh và tại phiên tòa thể hiện bị cáo là người không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 02 gói ma túy Heroine tổng có khối lượng 0,074 gam (đã trừ bì) là vật cấm lưu hành; 04 khẩu súng tự chế thu giữ của Hoàng Văn T; 01 kích điện; 01 ác quy; 01 sạc điện là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động I Phone màu vàng của Lương Đức Q và 01 chiếc điện thoại Sam Sung màu đen cũ đã qua sử dụng, các bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu hóa giá để sung quỹ Nhà nước; trả lại cho Lương Đức Q 01 thẻ điều trị Methadone; 01 thẻ an toàn điện, 01 thẻ Ngân hàng Vietinbank, 01 ví da màu đen và 200.000 đồng nhưng tạm giữ để thi hành án; trả cho Nguyễn Đình T 01 thẻ Ngân hàng Agribank. Đối với chiếc xe mô tô HONDA, WAVE RSX biển kiểm soát: 12 T1-4773 là tài sản chung của gia đình Hoàng Văn T dùng để làm phương tiện di chuyển đi lại do vậy cần trả lại cho Hoàng Văn T.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 1000.000 đồng, bị cáo Lương Đức Q bán ma túy cho Hoàng Văn T có được bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết. Đối với số tiền 400.000 đồng Hoàng Văn T có được do bán ma túy cho Lộc Văn D và Hoàng Minh Đ là số tiền do các bị cáo phạm tội mà có nên cần buộc các bị cáo nộp lại để sung ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với Hoàng Văn T và Lương Đức Q.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T và Lương Đức Q phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt Hoàng Văn T 07 (bảy) năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2019.

2.2 Xử phạt Lương Đức Q, 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2019.

3. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5, Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi năm 2017 phạt bị cáo Hoàng Văn T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng chẵn) để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư có niêm phong bên trong chứa ma túy Heroine, có khối lượng 0,074 gam (đã trừ bì); 04 khẩu súng tự chế thu giữ của Hoàng Văn T; 01 kích điện; 01 Bình ác quy; 01 sạc điện.

4.2. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu I Phone màu vàng, ốp lưng màu đỏ, số IMEI: 35325707192911 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung màu đen, có số IMEI: 357625/08/282334/8, máy cũ đã qua sử dụng.

4.3. Trả lại cho Lương Đức Q 01 thẻ điều trị Methadone; 01 thẻ an toàn điện, 01 thẻ ngân hàng Vietinbank, 01 ví da màu đen và số tiền 200.000 đồng nhưng tạm giữ để thi hành án. Trả cho Nguyễn Đình T 01 thẻ ngân hàng Agribank. Trả cho Hoàng Văn T chiếc xe mô tô HONDA, WAVE RSX biển kiểm soát: 12 T1- 4773. (Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2019 và Ủy nhiệm chi ngày 19/11/2019).

5. Các biện pháp tư pháp:

5.1. Buộc bị cáo Lương Đức Q nộp lại số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

5.2. Buộc bị cáo Hoàng Văn T số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

6. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T, Lương Đức Q mỗi bị cáo phải phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

7. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Trảng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Trảng Định;
- CQ THAHS huyện Trảng Định;
- Chi cục THA DS huyện Trảng Định;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Bình